

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02** /2025/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **10** tháng **01** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin
trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 129/TTr-STTTT ngày 02 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 49/2013/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế quản lý, hoạt động và cung cấp thông tin cho Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *sm*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Tạp chí Phansipăng;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH1, BBT1, VX1 *sm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Trường



QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên

Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số : **02**/2025/QĐ-UBND

ngày **10** tháng **01** năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai).

2. Các nội dung khác liên quan đến việc quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai không quy định tại Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Tên miền, ngôn ngữ, cấu trúc của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

1. Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai có tên miền truy cập trên Internet là <https://doingoailaocai.vn>, ngôn ngữ thể hiện là tiếng Việt, tiếng Trung Quốc và tiếng Anh.

2. Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai được kết cấu từ nội dung của các chuyên mục chính sau:

a) Giới thiệu: Điều kiện tự nhiên; cơ sở hạ tầng; dân số; đơn vị hành chính; lịch sử hình thành;

b) Tin tức sự kiện: Lào Cai; Việt Nam; Thế giới;

c) Chủ quyền lãnh thổ: Biển đảo - Biên giới; Văn kiện; Tư liệu; Hình ảnh;

d) Hội nhập quốc tế: Chính sách hội nhập; Hoạt động; Hiệp định CPTPP; FTA VIỆT NAM - EAEU; Hỏi – Đáp;

đ) Người phát ngôn;

e) Khám phá Lào Cai: Du lịch; Văn hoá; Lễ hội; Ẩm thực; Thông tin hữu ích;

g) Chính sách mới;

- h) Bản đồ Lào Cai;
- i) Cơ hội đầu tư: Danh mục thu hút đầu tư; Chính sách ưu đãi; Hỗ trợ doanh nghiệp; PCI Lào Cai;
- k) Khoảnh khắc Lào Cai;
- l) Nông thôn mới;
- m) Cộng đồng ASEAN;
- n) Video truyền hình.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

1. Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Lào Cai trên môi trường mạng, những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, nhằm giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về tỉnh Lào Cai trên các lĩnh vực; triển khai các hình thức tuyên truyền dưới dạng ký hiệu, số, chữ viết, hình ảnh, âm thanh và các dạng thông tin khác để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh Lào Cai.

2. Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai có chức năng tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và của tỉnh Lào Cai; cung cấp thông tin tiềm năng, thế mạnh, các cơ chế, chính sách trong thu hút đầu tư, thương mại, du lịch; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và các quy định của tỉnh Lào Cai về công tác đối ngoại và thông tin đối ngoại, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 5. Quy định kỹ thuật đối với Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai bảo đảm quy định kỹ thuật tại Chương II Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Chương II QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG TTĐN TỈNH LÀO CAI

Điều 6. Nguyên tắc quản lý, vận hành Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

1. Mọi hoạt động đầu tư phát triển, nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, nội dung, hình thức, mở rộng quy mô của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Việc vận hành, quản lý, khai thác Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật nhà nước, bản quyền, quảng cáo và các quy định quản lý thông tin điện tử trên môi trường mạng.

3. Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải tuân thủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin.

Điều 7. Tổ chức vận hành Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai là cơ quan chủ quản của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

2. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai là cơ quan thường trực của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai, có trách nhiệm tham mưu cho cơ quan chủ quản thực hiện quản lý, vận hành Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin đối ngoại, quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Ban Biên tập).

3. Thành viên Ban Biên tập bao gồm các cán bộ, công chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 8. Tiếp nhận và xử lý sự cố, thông tin vi phạm

1. Ban Biên tập Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai là đầu mối tiếp nhận và xử lý sự cố, thông tin vi phạm trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

2. Các yêu cầu hỗ trợ, xử lý sự cố trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai được xử lý không quá 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, đề nghị của tổ chức, cá nhân. Đối với các đề nghị hỗ trợ, yêu cầu khắc phục sự cố phức tạp, thông tin về thời gian hoàn thành hỗ trợ, khắc phục sự cố được Ban Biên tập thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân.

3. Đối với thông tin vi phạm, Ban Biên tập tiếp nhận, xử lý chậm nhất là 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) hoặc Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có thẩm quyền. Gỡ bỏ kịp thời chậm nhất là 24 (hai mươi tư) giờ các nội dung xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam khi có yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương III

CUNG CẤP THÔNG TIN TRÊN CỔNG TTĐN TỈNH LÀO CAI

Điều 9. Nguyên tắc cung cấp thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng.

2. Việc cung cấp, sử dụng thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải tuân thủ quy định tại Mục 2 Chương III và các quy định có liên quan tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ Quản lý, cung cấp, sử dụng

dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Thông tin do cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cung cấp cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải được Ban biên tập Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai kiểm duyệt.

Điều 10. Nguồn cung cấp thông tin

1. Thông tin do Ban Biên tập chỉ đạo tổ chức sản xuất, biên tập, cung cấp thông tin cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai theo quy định.

2. Thông tin từ các cộng tác viên cung cấp.

3. Thông tin từ các nguồn tin chính thức là những thông tin đã được đăng, phát trên báo chí Việt Nam, trên các trang thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định pháp luật về báo chí, sở hữu trí tuệ cho phép trích dẫn lại hoặc có thỏa thuận bằng văn bản.

4. Thông tin từ các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyên truyền, quảng bá trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai gửi công văn đến cơ quan quản lý, vận hành hoặc gửi qua thư điện tử cho Ban Biên tập (địa chỉ: doingoailaocai@laocai.gov.vn).

Điều 11. Kinh phí quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách nhà nước;

b) Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng theo quy định của pháp luật;

c) Nguồn viện trợ, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức của các nhà tài trợ;

d) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai

a) Đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, vận hành, duy trì, phát triển và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai;

b) Nâng cấp, thuê đường truyền kết nối internet để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai;

c) Mua, thuê dịch vụ phần mềm, giải pháp nâng cấp, phát triển Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai;

d) Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai;

đ) Quản lý, vận hành hoạt động Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai;

e) Chi trả nhuận bút cho tác giả, thù lao cho các tổ chức, cá nhân;

g) Các khoản chi khác bảo đảm cho hoạt động Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

3. Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu với cơ quan chủ quản quản lý, vận hành và cung cấp thông tin bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn, ổn định cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai, tham mưu đầu tư, phát triển, nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, nội dung, hình thức, mở rộng quy mô cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

2. Tham mưu với cơ quan chủ quản ban hành các văn bản liên quan công tác chỉ đạo, quản lý, vận hành, cung cấp thông tin cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

3. Thực hiện cấp, phân quyền, quản lý tài khoản cho các thành viên Ban Biên tập tham gia quản lý, vận hành và cung cấp thông tin cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

4. Triển khai tập huấn, bồi dưỡng cho các thành viên Ban Biên tập đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

5. Chi trả chế độ nhuận bút, thù lao cho các cá nhân theo quy định.

6. Sao lưu định kỳ, lưu trữ thông tin theo quy định của công tác lưu trữ nhà nước; bảo đảm bí mật, an toàn mạng, an ninh hệ thống cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

7. Báo cáo về hoạt động của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai theo quy định.

8. Định kỳ theo giai đoạn, hằng năm, xây dựng kế hoạch, dự toán bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, hoạt động, phát triển Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai; dự toán tập huấn, bồi dưỡng trình cấp có thẩm quyền xem xét, phân bổ kinh phí nhằm bảo đảm hoạt động cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

9. Thường xuyên nghiên cứu, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác, sử dụng để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu quản lý, phát triển Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai đáp ứng nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Điều 13. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Biên tập

1. Tổ chức thu thập, xử lý, tiếp nhận, biên tập, cập nhật thông tin, kiểm duyệt, xuất bản thông tin và chịu trách nhiệm về thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai theo các quy định hiện hành.

2. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin cho Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

3. Tiếp nhận, xử lý, giải quyết đề nghị đăng tải thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Các thành viên Ban Biên tập được tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm; được mời tham dự các sự kiện do Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức.

5. Phối hợp với cơ quan quản lý, vận hành tham mưu đề xuất phương án đầu tư phát triển, nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, hình thức, mở rộng quy mô, bảo đảm cho sự phát triển nội dung thông tin của Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

6. Tham mưu xây dựng, lập dự toán kinh phí duy trì hoạt động, phát triển Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai hằng năm.

7. Thông báo hình thức tiếp nhận tin, bài, ảnh tuyên truyền, quảng bá của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

8. Tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về hoạt động Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Thẩm định kinh phí phục vụ cho hoạt động đầu tư phát triển, quản lý, vận hành, duy trì Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức thực hiện cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai phải tuân thủ theo các quy định của quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai, phản bác thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng tới uy tín, hình ảnh tỉnh Lào Cai, các Sở, ban, ngành và các địa phương trong tỉnh.

2. Khi có nhu cầu tuyên truyền, quảng bá trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai gửi tin, bài, ảnh về Ban Biên tập để thực hiện biên tập, kiểm duyệt để cung cấp thông tin trên Cổng TTĐN tỉnh Lào Cai.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ thì áp dụng theo quy định, văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện Quy chế này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức, cá nhân và các cơ quan có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trong trường hợp cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Quyết định này có thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cấp thẩm quyền thì căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cũ chuyển giao, cơ quan, đơn vị mới tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định này. /